| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH LIÊM**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 02 - 2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà:*** ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn H** - sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ .., phường T T, thành phố P L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị Đ (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 06/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong bản án ngày 30/4/2011. Ngày 19/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản"; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Hoàng C** - sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ ..., phường T T, thành phố P L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng T và bà Nguyễn Thị O; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Đức N** - sinh năm 1998; nơi cư trú: tổ .., phường T T, thành phố P L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lã Thị T3; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ông Nguyễn Thế L - sinh năm 1970; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị M - sinh năm 1947; vắng mặt.

Đều trú tại: thôn H N xã T H, huyện T l, tỉnh Hà Nam.

3. Anh Nguyễn Văn M2 - sinh năm 1984; vắng mặt.

Trú tại: Tổ .. - phường T T - thành phố P L - tỉnh Hà Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/6/2021, Trần Hoàng C gọi điện thoại cho chủ nhà nghỉ Hữu Nghị 2 có địa chỉ tại thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam là anh Nguyễn Thế L để thuê phòng nghỉ, song do anh L đi làm không có ở nhà nên nói với C cứ đến vì có người ở nhà trông nhà nghỉ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày C cùng với Nguyễn Đức N đến nhà nghỉ Hữu Nghị 2, thì gặp mẹ anh L là bà Trần Thị M, C nói "Cho cháu thuê một phòng để nghỉ qua trưa" thì bà M đồng ý và nói "Các cháu cứ lên trên tầng phòng nào mát thì vào mà nghỉ", C, N liền đi lên tầng 3 vào phòng 302 của nhà nghỉ để nghỉ ngơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn H bảo đến nhà nghỉ Hữu Nghị 2 chơi thì H đồng ý, sau đó H nhờ nam thanh niên làm cùng công ty với H (H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, chỉ biết tiện đường đi về qua nhà nghỉ) chở đến nhà nghỉ Hữu Nghị 2 rồi một mình đi lên phòng 302 gặp C và N. Cả 3 ở trong phòng đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C dùng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0915967... gọi cho một người tên T (trước đây làm cùng với C ở khu công nghiệp Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, thường gọi là T T, khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m65, da ngăm đen, nhà ở khu vực dốc Bói, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam) để vay tiền trả tiền nhà nghỉ nhưng T bảo đang đi làm và sẽ đến sau.

Đến khoảng 00 giờ ngày 15/6/2021, H nói với C và N "Anh em có biết chơi ngựa không", ý H muốn rủ C và N sử dụng ma túy dạng ngựa, lúc này do cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên C và N đồng ý, H nói với C "Có quen ai không thì gọi", hiểu ý H bảo C gọi điện liên lạc mua ma túy nên C lấy điện thoại đi động liên lạc với nam thanh niên có tài khoản Zalo là "Khôi" qua mạng Zalo

để hỏi mua ma túy nhưng không mua được, sau đó H dùng điện thoại di động, số thuê bao 0326535... gọi cho một người theo H khai tên M (là người trước đó làm cùng công ty Tân Hà có địa chỉ ở phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với H, chỉ biết sinh năm 1992, nhà ở huyện K B, tỉnh Hà Nam, còn H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và nói "Có biết chỗ nào bán đồ không thì gọi hộ anh" thì M bảo "Em không gọi được nhưng em xin được số điện thoại cho anh thôi", sau đó M gửi số liên lạc lại cho H, H xóa số điện thoại của Minh rồi dùng điện thoại di động số 03265359.. liên lạc theo số điện thoại mà M vừa cho thì thấy có người đàn ông nghe máy, H nói "Có ngựa không để cho em ba trăm nghìn đồng", ý H hỏi mua của người này 300.000 đồng tiền ma túy ngựa thì người này bảo "Có", H nói tiếp "Anh mang cho em ba trăm nghìn tiền ma túy ngựa đến nhà nghỉ Hữu Nghị 2 ở Mậu Chử, Thanh Hà, Thanh Liêm, Hà Nam rồi em gửi tiền" thì người này yêu cầu H phải chuyển tiền trước mới mang ma túy xuống thì H đồng ý, người này liền cung cấp cho H số thuê bao 08197603.. và bảo H chuyển khoản theo số thuê bao đó. H dùng điện thoại của mình đăng nhập ứng dụng Momo và chuyển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản 081976030.. mà người bán ma túy vừa cho, sau đó đã làm mất tờ giấy ghi số điện thoại M cho và xóa số điện thoại này khỏi danh sách cuộc gọi. Khoảng 01 tiếng sau, có số điện thoại lạ gọi đến cho H và bảo xuống cửa nhà nghỉ để lấy đồ thì H bảo N đi xuống lấy ma túy. N đi xuống nhưng không thấy ai nên quay lên bảo H "Chưa có ai đến", H dùng điện thoại gọi cho người bán ma túy rồi lại bảo N xuống lấy rồi xóa số điện thoại của người này đi. Khi xuống đến tầng 1, N bật đèn pin điện thoại lên thì thấy người bán ma túy đưa qua lỗ cửa cho 01 túi nilon màu xanh, biết là ma túy cần lấy nên N cầm và mang lên phòng 302 để lên trên giường và xé túi nilon ra thấy bên trong có 3 viên ma túy ngựa. Sau đó N tìm thấy 02 mảnh giấy bạc ở dưới gầm giường, liền nhặt lên để cạnh gói ma túy rồi đi tìm chai nhựa để chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì thấy ở góc hành lang tầng thượng của nhà nghỉ có 01 chai nhựa không nắp, thân chai đục một lỗ gắn với một đoạn ống bút bi, đầu còn lại gắn một đoạn giấy bạc cuộn thành hình ống nên mang về phòng để ở trên giường. Trong lúc này H dùng điện thoại của mình gọi điện cho một người bạn tên S (H chỉ biết S khoảng gần 30 tuổi, cao khoảng 1m65, da trắng, nhà ở khu vực xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, còn không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) nhờ mua bún mang đến phòng 302 nhà nghỉ Hữu Nghị 2. Một lúc sau lần lượt T và S cùng mang bún đến phòng 302, thấy có ma túy và bộ dụng cụ sử dụng để sẵn trên giường nên T ngồi xuống lấy một viên ma túy ngựa cho vào bộ dụng cụ (chai nhựa có gắn ống bút bi) và tự sử dụng, còn S không sử dụng ma túy, sau đó T và S đi về. Sau khi ăn xong, N lấy ma túy ngựa cho lên giấy bạc, dùng bật lửa có sẵn ở trong phòng đốt bên dưới tờ giấy bạc cho H và C sử dụng rồi tự bật lửa đốt ma túy sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng hết số ma túy, H, C, N nằm ngủ tại phòng 302 đến khoảng 10 giờ ngày 15/6/2021 thì bị lực lượng Công an xã Thanh Hà kiểm tra, phát hiện

lập biên bản vụ việc, thu giữ niêm phong vật chứng có liên quan sau đó bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm điều tra theo thẩm quyền.

* Quá trình kiểm tra, phát hiện đã thu giữ:

Thu trên giường phòng 302: 01 túi nilon màu xanh có mép kẹp KT (8,5x6,5)cm, bị xé làm hai phần, phần có mép kẹp KT (4x6,5)cm, phần còn lại có KT (4,5x6,5)cm mặt phía trong có bám dính chất bột màu hồng (nghi là ma túy Methamphetamine) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 bật lửa ga màu đỏ; thu trên nền phòng 302: 02 mảnh giấy bạc màu trắng có KT (11x2)cm và (7x2)cm, trên bề mặt đều có chất bám dính màu đen niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02, 01 chai nhựa màu trắng có cổ chai màu xanh bị biến dạng dài 21cm, bên trong chai nhựa có chất lỏng màu trắng, thân chai có một đoạn ống nhựa màu xanh cắm xuyên qua, đầu còn lại gắn 01 mảnh giấy bạc cuộn tròn. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Đức N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu QT03, QT04; thu của Trần Hoàng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu QT05; thu của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu QT06. Ngoài ra Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm còn thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn H, Trần Hoàng C, Nguyễn Đức N niêm phong trong chai nhựa ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức N, Nguyễn Văn H, Trần Hoàng C, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định vật chứng nghi bám dính chất ma túy được niêm phong trong các phong bì ký hiệu QT01, QT02 và giám định mẫu nước tiểu đã thu giữ niêm phong ký hiệu M1, M2, M3.

Tại Bản kết luận giám định số: 131/PC09-MT ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

*" 01 (một) túi nilon màu xanh trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine.*

*- 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine".*

Tại Bản kết luận giám định số: 132/PC09-MT ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

*"Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định".*

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTL ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố: Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy", theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Trần Hoàng C; Nguyễn Đức N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố có quan điểm giữ nguyên quan điểm truy tố theo toàn bộ nội dung bản cáo trang đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H; Trần Hoàng C; Nguyễn Đức N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Văn H); điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo Trần Hoàng C; Nguyễn Đức N); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối tất cả các bị cáo).

**- Xử phạt:**

+ Bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù;

+ Bị cáo Trần Hoàng C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

+ Bị cáo Nguyễn Đức N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 chiếc bật lửa, 01 chai nhựa có cắm vỏ bút bi; trả lại cho Nguyễn Đức N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Hoàng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng; trả lại cho anh Nguyễn Văn M2 (là anh trai H) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

- Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã

nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, Trần Hoàng C đã liên lạc để thuê phòng 302 nhà nghỉ Hữu Nghị 2 có địa chỉ tại thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam do anh Nguyễn Thế L làm chủ, sau đó cùng Nguyễn Đức N đến ở phòng 302, đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn H đến nghỉ cùng. Đến khoảng 00 giờ ngày 15/6/2021 H hỏi C, N về việc sử dụng ma túy ngựa thì cả hai đồng ý, H đã liên lạc xin số điện thoại, sau đó trực tiếp liên lạc mua 300.000 đồng tiền ma túy ngựa (Methamphetamine) của nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ rồi trả cho người này 300.000 đồng qua ứng dụng Momo đến số tài khoản 08197603... Sau đó N xuống tầng 1 của nhà nghỉ lấy ma túy khi có người mang đến, đem lên phòng 302 để trên giường rồi xé túi nilon bên trong có 03 viên ma túy ngựa (Methamphetamine), sau đó đi tìm giấy bạc, bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở trong phòng 302 và trên tầng thượng của nhà nghỉ, sau đó N đốt, hơ giấy bạc có chứa ma túy cho H, C cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Trước khi H, C, N sử dụng ma túy thì có bạn của C tên T (C không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến phòng 302 và tự ý sử dụng ma túy sau đó về trước. Khi H, N, C sử dụng hết số ma túy còn lại thì tiếp tục nghỉ ngơi tại phòng, đến khoảng 10 giờ ngày 15/6/2021 thì bị lực lượng Công an xã Thanh Hà kiểm tra, phát hiện lập biên bản vụ việc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Nguyễn Văn H đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng và chịu tình tiết tăng nặng là *"Tái phạm"* chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp *"tái phạm nguy hiểm"* nên Huy phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là *"tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà nam là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, đến sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của con người nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các đối bị cáo.

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia, song không phân công nhiệm vụ cụ thể, có tính chất tự phát, nên xác định đồng phạm giản đơn. Xét vai trò trong vụ án thấy: Nguyễn Văn H là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp liên lạc mua ma túy nên giữ vai trò thứ nhất; Nguyễn Đức N là người xuống lấy ma túy mang lên phòng, đi tìm dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, trực tiếp đốt ma túy cho các đối tượng sử dụng, Trần Hoàng C là người đã

thuê phòng, cung cấp địa điểm cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên đồng phạm giữ vai trò thứ 2 trong vụ án.

[3] Về hình phạt:

Xét về thân nhân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về thân nhân: bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân xấu. Các bị cáo Nguyễn Đức N; Trần Hoàng C đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo là lao động tự, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 chiếc bật lửa, 01 chai nhựa có cắm vỏ bút bi là các dụng cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của Nguyễn Đức N và Trần Hoàng C, qua điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của N và C, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho các bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, qua điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của anh trai H là anh Nguyễn Văn M2, anh M2 cho H mượn để liên lạc hàng ngày, không biết việc H sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc, giao dịch mua ma túy vào ngày 15/6/2021 nên cần trả lại cho anh Nguyễn Văn M2.

[5] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho H: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu thập xác minh chủ thuê bao, danh sách cuộc gọi đi, gọi đến của số thuê bao 08197603.., kết quả xác định chủ số thuê bao là anh Vương Quốc H. Qua xác minh, anh H xác định không đăng ký sử dụng số thuê bao 08197603.., không làm mất hay cho ai mượn chứng minh

thư để đăng ký số thuê bao trên, cũng không đăng ký sử dụng ứng dụng Momo. Ngoài lời khai của H, N không còn tài liệu chứng cứ nào khác để Cơ quan điều tra triệu tập, xác minh làm rõ, người mà H đã chuyển tiền để mua ma túy và nguồn gốc số ma túy.

Đối với 02 đối tượng tên T và S, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm xác minh tại địa bàn xã Thanh Phong song không xác định được người nào có tên là T và S có đặc điểm như lời khai của các bị cáo. Tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao, chi tiết cuộc gọi đi, đến trong ngày 14/6/2021 và ngày 15/6/2021 đối với số thuê bao 09159679.., kết quả xác định chủ sở hữu số thuê bao 09159679.. là Trần Hoàng C ngày 14/6/2021 thuê bao này liên lạc với số thuê bao 08869756... Tiến hành xác minh thông tin của số thuê bao 08869756.. xác định: chủ đứng tên số thuê bao là Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông V P, có địa chỉ Số .., ngách .., ngõ 1.. N K, phường Y H, quận C G, thành phố Hà Nội. Qua xác minh, kết quả xác định Công ty này đã đóng cửa và ngừng hoạt động. Tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao, chi tiết cuộc gọi đi, đến của số thuê bao 03265359.. thu giữ của Nguyễn Văn H, kết quả xác định chủ số thuê bao trên là anh Đinh Quang L sinh năm 1985, địa chỉ Xóm .., xã K P, huyện K B tỉnh Hà Nam. Qua xác minh, anh L xác định không quen biết Nguyễn Văn H, không liên lạc với số điện thoại 03265359.., cũng không đứng tên đăng ký, không làm mất chứng minh thư hay cho ai mượn chứng minh thư để đăng ký số điện thoại này. Do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có đủ căn cứ để triệu tập, xác minh làm rõ người tên S, T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên M đã cho Nguyễn Văn H số điện thoại của người bán ma túy: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã xác minh xác định Công ty Tân Hà có địa chỉ tại phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam hiện tại không rõ đã chuyển địa điểm đi đâu, thu thập tài liệu liên quan đến cuộc gọi của Nguyễn Văn H song không có tài liệu liên quan đến cuộc gọi tên M, ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác để triệu tập, xác minh làm rõ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với anh Nguyễn Thế L là chủ nhà nghỉ Hữu Nghị 2, qua điều tra xác định anh L không biết các đối tượng thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh L với vai trò đồng phạm hoặc hành vi không tố giác tội phạm là có căn cứ. Tuy nhiên khi cho các bị cáo thuê phòng anh L không giám sát chặt chẽ dẫn đến việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ nên Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh Nguyễn Thế L số tiền 17.500.000 đồng là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Đối với bà Trần Thị M, qua điều tra xác định, bà M chỉ trông nhà hộ anh L khi anh L đi làm, bà M không biết việc các bị cáo sử dụng ma túy trong phòng nhà nghỉ. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà M với vai trò đồng phạm hoặc hành vi không tố giác tội phạm là

có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn H, Trần Hoàng C, Nguyễn Đức N), điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn văn H); các điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**1.** Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Hoàng C, Nguyễn Đức N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/6/2021.

+ Xử phạt bị cáo Trần Hoàng C 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/6/2021.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

**2.** Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu nước tiểu được niêm phong trong 01 (một) hộp catton niêm phong số 132/PC09 bao gói mẫu vật hoàn trả, 01 túi nilon màu xanh và toàn bộ bao gói mẫu QT01 gửi giám định niêm phong trong phong bì số 131/PC09 mặt trước phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT01" và 02 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói mẫu QT02 gửi giám định niêm phong trong phong bì số 131/PC09 mặt trước phong bì ghi chữ, "Mẫu vật hoàn trả QT02", 01 chiếc bật lửa, 01 chai nhựa có cắm vỏ bút bi.

- Trả lại cho Nguyễn Đức N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Hoàng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng; trả lại cho anh Nguyễn Văn M2 1 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

**3.** Án phí: các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Hoàng C và Nguyễn Đức N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**5.** Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Trại tạm giam.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**